

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Hưởng.

2. Ông Phạm Văn Thích.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thắng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

- Lìu Văn X; Sinh ngày: 15 tháng 8 năm 1980; tại: huyện H, tỉnh H; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Nùng. Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Lìu Lao S, sinh năm 1946 và bà Cáo Thị M, sinh năm 1946 (đã chết). Có vợ là Ma Thị M, sinh năm 1989. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ vào ngày 20 tháng 01 năm 2020 đến ngày 21 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- Lìu Văn N; Sinh ngày: 13 tháng 01 năm 1986; tại: huyện H, tỉnh H; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Lìu Lao S, sinh năm 1946 và bà Cáo Thị M, sinh năm 1946 (đã chết). Có vợ là Cáo Thị S, sinh năm 1989. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ vào ngày 20 tháng 01 năm 2020 đến ngày ngày 21 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

*** Những người làm chứng:**

- Cáo Văn S; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.

- Cáo Văn K; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Vui Văn L; Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Vui Văn K; Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Ly Văn P; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Hoàng Văn P; Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Cáo Seo T; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Hoàng Văn G; Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh H. Vắng mặt.
- Lù Seo M; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.
- Vàng Văn S; Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 06/7/2019, Cáo Văn S, Hoàng Văn P, Ly Văn P, Vui Văn K, Vui Văn L, Cáo Seo T, Cáo Văn K cùng trú tại xã S, huyện H và Hoàng Văn G, sinh năm 1984, trú tại thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh H cùng ăn cơm uống rượu ở nhà ông Cáo Chúng C, sinh năm 1964, trú tại thôn L, xã S, huyện H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày mọi người ăn cơm xong ra ngồi uống nước. Trong lúc ngồi uống nước Cáo Văn S nảy sinh ý định rủ mọi người đánh bạc. Sau đó các đối tượng đánh bạc cùng nhau đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Lù Seo M, sinh năm 1995, trú tại thôn L, xã S đến nhà ông Chấn chơi, thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng tham gia sát phạt cùng, tiếp đến là Lìu Văn X, sinh năm 1980; Lìu Văn N, sinh năm 1986 cùng trú tại thôn Thượng, xã S và Vàng Văn S, sinh năm 1984, trú tại thôn Hạ A, xã S đến tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng quy ước với nhau nếu mở bát ra trong bát có hai hoặc bốn quân vị có mặt cùng một màu thì người đặt cửa chắn sẽ thắng, nếu 03 quân vị có mặt cùng một màu thì người đặt cửa lẻ thắng. Những người tham gia đánh bạc đặt cược 2 bên cửa chắn và cửa lẻ, nếu thắng sẽ nhận được số tiền bằng số tiền đã đặt cược, số tiền này do người nhận thầu ván bạc chi trả, thua sẽ bị mất tiền cho người nhận thầu, nếu tổng số tiền của những người thua nhiều hơn số người thắng thì người nhận thầu được hưởng số tiền chênh lệch, nếu số tiền người thắng lớn hơn số tiền của người thua thì người nhận thầu phải bù thêm tiền của mình để trả cho người thắng. Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc gồm 6.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc cộng 500.000 đồng thu giữ trên người các đối tượng sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc cộng 400.000 đồng đã sử dụng vào việc đánh bạc được các đối tượng giao nộp trong quá trình điều tra. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các đối tượng là 7.100.000 đồng (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

Các đối tượng Hoàng Văn P; Ly Văn P; Cáo Văn S; Vui Văn K; Cáo Văn K; Lù Seo M; Hoàng Văn G; Vàng Văn S; Vui Văn L; Cáo Seo T đã bị Tòa án nhân dân huyện H xét xử về tội Đánh bạc tại Bản án số 13/2019/HSST, ngày 25 tháng 12 năm 2019.

Quá trình điều tra Lìu Văn X và Lìu Văn N bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định truy nã đối với X và

N. Đến ngày 20/01/2020 bị cáo X và N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hđầu thú về hành vi đánh bạc của mình.

Bị cáo Lìu Văn N khai nhận vào khoảng 16 giờ, ngày 06/7/2019, bị cáo đến nhà ông Cáo Chúng C, thuộc thôn L, xã S, huyện Hchơi. Khi đến đó thấy Hoàng Văn P; Ly Văn P; Cáo Văn S; Vui Văn K; Cáo Văn Kính; Lù Seo M; Hoàng Văn G và Vàng Văn S đang đánh bạc bằng hình thức xóc bát. Vui Văn K là người xóc cái. Bị cáo ngồi giữa Kính và Kinh, sử dụng số tiền 200.000 đồng mang theo người để tham gia cá cược, sát phạt cùng mọi người. Bị cáo đánh từ 20.000đ đến 50.000đ. Đến khoảng 17 giờ 40 phút bị cáo thua hết tiền và bị Công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đã bỏ trốn sang Trung Quốc làm thuê đến ngày 20 tháng 01 năm 2020 mới quay về địa phương đầu thú tại cơ quan Công an.

Bị cáo Lìu Văn X khai nhận khoảng 16 giờ ngày 06/7/2019, bị cáo đến nhà ông Cáo Chúng C trú tại thôn L, xã S, huyện Hchơi, thấy Hoàng Văn P; Ly Văn P; Cáo Văn S; Vui Văn K; Cáo Văn K; Lù Seo M; Hoàng Văn G; Vàng Văn S; và Lìu Văn N đang đánh bạc bằng hình thức xóc bát Kinh là người xóc cái. Bị cáo ngồi giữa Ma và Giáp, sử dụng số tiền 400.000 đồng để tham gia cá cược, sát phạt cùng mọi người, mỗi ván bị cáo đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Bị cáo tham gia đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút thì nghỉ ra khỏi nhà ông Chấn. Quá trình chơi bị cáo bị thua số tiền 200.000 đồng còn lại 200.000đ bị cáo cầm theo mang về nhà. Ngày 05/2/2020 bị cáo đã giao nộp số tiền 200.000 đồng. Sau khi nghe tin các đối tượng đã bị bắt thì bị cáo bỏ trốn sang Trung Quốc làm thuê đến ngày 20 tháng 01 năm 2020 mới quay về địa phương đầu thú tại cơ quan Công an.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKS, ngày 16 tháng 4 năm 2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện H quyết định truy tố các bị cáo Lìu Văn X, Lìu Văn N về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lìu Văn X từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Lìu Văn N từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lìu Văn X, Lìu Văn N cho UBND xã Sán Sà Hồ, huyện Hnơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ của bị cáo Lìu Văn X.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện khó khăn nên không đề nghị khấu trừ thu nhập của các bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lìu Văn N, Lìu Văn X đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án của Điều tra viên, kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Trong các giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào ngày 06 tháng 7 năm 2019, lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Vào khoảng 16 giờ đến 16 giờ 30 phút, ngày 06/7/2019, Bị cáo Lìu Văn X có sử dụng 400.000đ để tham gia đánh bạc tại nhà ông Cáo Chúng C thuộc thôn L, xã S, huyện H. Sau đó, bị cáo thua hết 200.000đ và đi về nhà rồi bỏ trốn đến ngày 20/01/2020 ra đầu thú. Bị cáo Lìu Văn N có sử dụng 200.000đ để tham gia đánh bạc tại nhà ông Cáo Chúng C thuộc thôn L, xã S, huyện H từ khoảng 16 giờ đến khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 06/7/2019. Khi bị Công an phát hiện bắt quả tang thì N đã bỏ trốn đến ngày 20/01/2020 ra đầu thú. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Lìu Văn X, Lìu Văn N đã thực hiện hành vi phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên đã có hành vi Đánh bạc nhằm kiếm tiền của người khác bằng hình thức sát phạt nhau trên chiếu bạc. Các bị cáo đều tham gia đánh bạc với vai trò, mức độ như nhau, do vậy khi quyết định áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng bằng nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là nguy cơ gây ra các tệ nạn xã hội, gây ra mất trật tự trị an tại địa phương, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa lần nào bị xử lý vi phạm

hành chính hoặc bị kết án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo sau khi phạm tội và bỏ trốn thì đã tự ra đầu thú. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu xa trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét không cần cách ly bị các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo tại địa phương và chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú, như vậy cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện khó khăn nên không khấu trừ thu nhập của các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 BLHS.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra bị cáo X đã tự nộp 200.000đ cho cơ quan điều tra, số tiền này bị cáo mục đích mang theo để đánh bạc nhưng bị cáo chưa đánh và cầm về. Xét thấy bị cáo X mục đích dùng số tiền 200.000đ để thực hiện hành vi đánh bạc như vậy đây là vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 200.000 đã thu giữ của Lìu Văn X.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Lìu Văn X, Lìu Văn N phạm tội “Đánh bạc”

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lìu Văn X 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 01 ngày bị tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Xử phạt bị cáo Lìu Văn N 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 01 ngày bị tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao bị cáo Lìu Văn X, Lìu Văn N cho UBND xã S, huyện H nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục.

Các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 99, Điều 105 Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lìu Văn X, Lìu Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, ngày 16/4/2020)

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- Công an huyện HSP;
- Sở Tư pháp tỉnh HG;
- PV06, PC10 CATHG;
- Bị cáo;
- UBND xã S;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Minh Phương

